TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay ngày 12/2: Giá lúa tươi biến động nhẹ

10:35 12/02/2025

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (12/2) tại thị trường trong nước biến động nhẹ, gạo xuất khẩu giảm nhẹ so với đầu tuần. Thị trường lượng ít, giá lúa gạo các loại tương đối ổn định.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam hôm nay giảm nhẹ so với đầu tuần. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo tiêu chuẩn 5% ở mức 397 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 372 USD/tấn; gạo 100% tấm ở mức 310 USD/tấn.

Trên thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long biến động nhẹ với giá gạo các loại bình ổn, một số mặt hàng lúa tươi biến động nhẹ so với hôm qua.

Với mặt hàng lúa, ghi nhận tại nhiều địa phương hôm nay, lượng ít, giao dịch mua bán vẫn chậm. Tại Kiên Giang, nhu cầu mua bán chưa vẫn chậm, giá lúa ít biến động. Tại An Giang, nông dân chào bán lượng khá lúa các loại, giao dịch có lai rai, giá lúa biến động nhẹ. Tại Cà Mau, nông dân chào bán lúa giá cao, ít người mua.

Tại Đồng Tháp, nông dân chào bán nhiều lúa Đông Xuân, giá ít biến động, giao dịch lúa cầm chừng. Tại Cần Thơ, nông dân chào bán giá vững, một số thương lái trả giá thấp hơn, giao dịch lúa có lai rai. Tại Hậu Giang, nông dân chào bán lúa lượng khá, nhu cầu mua chậm.



Giá lúa gạo hôm nay ngày 12/2: Giá lúa tươi biến động nhẹ. (Ảnh minh họa)

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang ngày 12/2, hiện giá Lúa IR 50404 (tươi) giảm 100 đồng dao động ở mức 5.300 - 5.500 đồng/kg; Lúa OM 5451 dao động mốc 5.800 - 6.100; Lúa Đài Thơm 8 dao động ở mốc 6.600 – 6.800; Lúa OM 380 ở mức 6.600 - 6.700 đồng/kg; Lúa OM 18 dao động ở mốc 6.500 - 6.700 đồng/kg; Lúa Nhật ở mốc 7.800 - 8.000 đồng/kg; Nàng Hoa 9 ở mức 9.200 đồng/kg.

Với mặt hàng gạo, hiện gạo nguyên liệu 5451 giảm 50 đồng dao động ở mức 8.800 - 9.000 đồng; gạo nguyên liệu OM 380 dao động ở mức 7.400 - 7.600 đồng/kg so với hôm qua; gạo thành phẩm OM 380 dao động ở 8.800 - 9.000 đồng/kg; gạo nguyên liệu IR 504 dao động ở mức 7.700 - 7.800 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, lượng về ít, giao dịch mua bán khá hơn. Tại An Giang, nguồn gạo có ít, kho mua chậm. Tại Lấp Vò (Đồng Tháp), nguồn về ít, gạo Campuchia về khá, các kho mua đều, giá không biến động nhiều. Tại Sa Đéc (Đồng Tháp), lượng có lai rai, giá gạo xô một số loại giảm nhẹ.

Kênh chợ Sa Đéc (Đồng Tháp), về lượng lai rai, kho mua vững giá gạo các loại. Tại An Cư (Cái Bè, Tiền Giang), gạo xô thơm có lượng hơn trước, gạo khá đẹp giá vững; gạo thành phẩm loại khác mua bán khá chậm.

Tại các chợ lẻ, gạo các loại bình ổn với hôm qua. Hiện gạo thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000

đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 17.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mốc 22.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 21.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 18.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 21.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 5.300 - 7.300 đồng/kg. Hiện, giá tấm dao động ở mức 7.100 - 7.300 đồng/kg; tấm 3-4 tăng 200 đồng giao động mức 5.800 - 6.000 đồng; giá cám khô tăng 100 đồng dao động ở mức 5.300 - 5.450 đồng/kg so với đầu tuần.

PV (t/h)